

DANH SÁCH 290 CĂN HỘ CHO THUÊ ĐỢT 3

Dự án: Chung cư NOXH tại lô B4-2 thuộc khu đô thị xanh Bàu Tràm Lakeside

TT	TOÀ	TÀNG	CĂN	MÃ CĂN	PN	DT THÔNG THUỖY (m2)	DT TİM TUỜNG (m2)	TỔNG GIÁ CHO THUÊ CĂN HỘ/ THÁNG (Đã bao gồm VAT và phí bảo trì 2%)
1	CT7	3	CH01	CT7-CH03.01	1	45.00	49.20	3,510,000
2	CT7	3	CH02	CT7-CH03.02	1	45.30	49.30	3,533,400
3	CT7	3	CH03	CT7-CH03.03	2	58.40	64.20	4,555,200
4	CT7	3	CH04	CT7-CH03.04	2	59.30	64.80	4,625,400
5	CT7	3	CH05	CT7-CH03.05	2	59.30	64.80	4,625,400
6	CT7	3	CH06	CT7-CH03.06	2	59.60	64.40	4,648,800
7	CT7	3	CH07	CT7-CH03.07	1	45.30	49.10	3,533,400
8	CT7	3	CH08	CT7-CH03.08	1	45.30	48.90	3,533,400
9	CT7	3	CH09	CT7-CH03.09	2	59.60	65.30	4,648,800
10	CT7	3	CH10	CT7-CH03.10	3	69.60	76.20	5,428,800
11	CT7	3	CH11	CT7-CH03.11	2	59.60	64.40	4,648,800
12	CT7	3	CH12	CT7-CH03.12	2	59.60	64.40	4,648,800
13	CT7	3	CH14	CT7-CH03.14	3	69.60	76.20	5,428,800
14	CT7	3	CH15	CT7-CH03.15	3	69.60	76.20	5,428,800
15	CT7	3	CH16	CT7-CH03.16	2	50.50	56.00	3,939,000
16	CT7	4	CH01	CT7-CH04.01	1	45.00	49.20	3,510,000
17	CT7	4	CH02	CT7-CH04.02	1	45.30	49.30	3,533,400
18	CT7	4	CH03	CT7-CH04.03	2	58.40	64.20	4,555,200
19	CT7	4	CH04	CT7-CH04.04	2	59.30	64.80	4,625,400
20	CT7	4	CH05	CT7-CH04.05	2	59.30	64.80	4,625,400
21	CT7	4	CH06	CT7-CH04.06	2	59.60	64.40	4,648,800
22	CT7	4	CH07	CT7-CH04.07	1	45.30	49.10	3,533,400
23	CT7	4	CH08	CT7-CH04.08	1	45.30	48.90	3,533,400
24	CT7	4	CH09	CT7-CH04.09	2	59.60	65.30	4,648,800
25	CT7	4	CH10	CT7-CH04.10	3	69.60	76.20	5,428,800
26	CT7	4	CH11	CT7-CH04.11	2	59.60	64.40	4,648,800
27	CT7	4	CH12	CT7-CH04.12	2	59.60	64.40	4,648,800
28	CT7	4	CH14	CT7-CH04.14	3	69.60	76.20	5,428,800
29	CT7	4	CH15	CT7-CH04.15	3	69.60	76.20	5,428,800
30	CT7	4	CH16	CT7-CH04.16	2	50.50	56.00	3,939,000
31	CT7	5	CH01	CT7-CH05.01	1	45.00	49.20	3,510,000
32	CT7	5	CH02	CT7-CH05.02	1	45.30	49.30	3,533,400
33	CT7	5	CH03	CT7-CH05.03	2	58.40	64.20	4,555,200
34	CT7	5	CH04	CT7-CH05.04	2	59.30	64.80	4,625,400
35	CT7	5	CH05	CT7-CH05.05	2	59.30	64.80	4,625,400
36	CT7	5	CH06	CT7-CH05.06	2	59.60	64.40	4,648,800
37	CT7	5	CH07	CT7-CH05.07	1	45.30	49.10	3,533,400
38	CT7	5	CH08	CT7-CH05.08	1	45.30	48.90	3,533,400
39	CT7	5	CH09	CT7-CH05.09	2	59.60	65.30	4,648,800
40	CT7	5	CH10	CT7-CH05.10	3	69.60	76.20	5,428,800
41	CT7	5	CH11	CT7-CH05.11	2	59.60	64.40	4,648,800
42	CT7	5	CH12	CT7-CH05.12	2	59.60	64.40	4,648,800
43	CT7	5	CH14	CT7-CH05.14	3	69.60	76.20	5,428,800

TT	TOÀ	TẦNG	CĂN	MÃ CĂN	PN	DT THÔNG THỦY (m2)	DT TIM TUỒNG (m2)	TỔNG GIÁ CHO THUÊ CĂN HỘ/ THÁNG (Đã bao gồm VAT và phí bảo trì 2%)
44	CT7	5	CH15	CT7-CH05.15	3	69.60	76.20	5,428,800
45	CT7	5	CH16	CT7-CH05.16	2	50.50	56.00	3,939,000
46	CT7	6	CH01	CT7-CH06.01	1	45.00	49.20	3,510,000
47	CT7	6	CH03	CT7-CH06.03	2	58.40	64.20	4,555,200
48	CT7	6	CH04	CT7-CH06.04	2	59.30	64.80	4,625,400
49	CT7	6	CH05	CT7-CH06.05	2	59.30	64.80	4,625,400
50	CT7	6	CH06	CT7-CH06.06	2	59.60	64.40	4,648,800
51	CT7	6	CH07	CT7-CH06.07	1	45.30	49.10	3,533,400
52	CT7	6	CH08	CT7-CH06.08	1	45.30	48.90	3,533,400
53	CT7	6	CH09	CT7-CH06.09	2	59.60	65.30	4,648,800
54	CT7	6	CH10	CT7-CH06.10	3	69.60	76.20	5,428,800
55	CT7	6	CH11	CT7-CH06.11	2	59.60	64.40	4,648,800
56	CT7	6	CH12	CT7-CH06.12	2	59.60	64.40	4,648,800
57	CT7	6	CH14	CT7-CH06.14	3	69.60	76.20	5,428,800
58	CT7	6	CH15	CT7-CH06.15	3	69.60	76.20	5,428,800
59	CT7	6	CH16	CT7-CH06.16	2	50.50	56.00	3,939,000
60	CT7	7	CH01	CT7-CH07.01	1	45.00	49.20	3,510,000
61	CT7	7	CH02	CT7-CH07.02	1	45.30	49.30	3,533,400
62	CT7	7	CH03	CT7-CH07.03	2	58.40	64.20	4,555,200
63	CT7	7	CH04	CT7-CH07.04	2	59.30	64.80	4,625,400
64	CT7	7	CH05	CT7-CH07.05	2	59.30	64.80	4,625,400
65	CT7	7	CH06	CT7-CH07.06	2	59.60	64.40	4,648,800
66	CT7	7	CH07	CT7-CH07.07	1	45.30	49.10	3,533,400
67	CT7	7	CH08	CT7-CH07.08	1	45.30	48.90	3,533,400
68	CT7	7	CH09	CT7-CH07.09	2	59.60	65.30	4,648,800
69	CT7	7	CH10	CT7-CH07.10	3	69.60	76.20	5,428,800
70	CT7	7	CH11	CT7-CH07.11	2	59.60	64.40	4,648,800
71	CT7	7	CH12	CT7-CH07.12	2	59.60	64.40	4,648,800
72	CT7	7	CH14	CT7-CH07.14	3	69.60	76.20	5,428,800
73	CT7	7	CH15	CT7-CH07.15	3	69.60	76.20	5,428,800
74	CT7	7	CH16	CT7-CH07.16	2	50.50	56.00	3,939,000
75	CT7	8	CH01	CT7-CH08.01	1	45.00	49.20	3,510,000
76	CT7	8	CH02	CT7-CH08.02	1	45.30	49.30	3,533,400
77	CT7	8	CH03	CT7-CH08.03	2	58.40	64.20	4,555,200
78	CT7	8	CH04	CT7-CH08.04	2	59.30	64.80	4,625,400
79	CT7	8	CH05	CT7-CH08.05	2	59.30	64.80	4,625,400
80	CT7	8	CH06	CT7-CH08.06	2	59.60	64.40	4,648,800
81	CT7	8	CH07	CT7-CH08.07	1	45.30	49.10	3,533,400
82	CT7	8	CH08	CT7-CH08.08	1	45.30	48.90	3,533,400
83	CT7	8	CH09	CT7-CH08.09	2	59.60	65.30	4,648,800
84	CT7	8	CH10	CT7-CH08.10	3	69.60	76.20	5,428,800
85	CT7	8	CH11	CT7-CH08.11	2	59.60	64.40	4,648,800
86	CT7	8	CH12	CT7-CH08.12	2	59.60	64.40	4,648,800
87	CT7	8	CH14	CT7-CH08.14	3	69.60	76.20	5,428,800
88	CT7	8	CH15	CT7-CH08.15	3	69.60	76.20	5,428,800
89	CT7	9	CH01	CT7-CH09.01	1	45.00	49.20	3,510,000

TT	TOÀ	TẦNG	CĂN	MÃ CĂN	PN	DT THÔNG THỦY (m2)	DT TIM TUỒNG (m2)	TỔNG GIÁ CHO THUÊ CĂN HỘ/ THÁNG (Đã bao gồm VAT và phí bảo trì 2%)
90	CT7	9	CH02	CT7-CH09.02	1	45.30	49.30	3,533,400
91	CT7	9	CH03	CT7-CH09.03	2	58.40	64.20	4,555,200
92	CT7	9	CH04	CT7-CH09.04	2	59.30	64.80	4,625,400
93	CT7	9	CH05	CT7-CH09.05	2	59.30	64.80	4,625,400
94	CT7	9	CH06	CT7-CH09.06	2	59.60	64.40	4,648,800
95	CT7	9	CH07	CT7-CH09.07	1	45.30	49.10	3,533,400
96	CT7	9	CH09	CT7-CH09.09	2	59.60	65.30	4,648,800
97	CT7	9	CH10	CT7-CH09.10	3	69.60	76.20	5,428,800
98	CT7	9	CH11	CT7-CH09.11	2	59.60	64.40	4,648,800
99	CT7	9	CH12	CT7-CH09.12	2	59.60	64.40	4,648,800
100	CT7	9	CH14	CT7-CH09.14	3	69.60	76.20	5,428,800
101	CT7	9	CH16	CT7-CH09.16	2	50.50	56.00	3,939,000
102	CT7	10	CH01	CT7-CH10.01	1	45.00	49.20	3,510,000
103	CT7	10	CH02	CT7-CH10.02	1	45.30	49.30	3,533,400
104	CT7	10	CH03	CT7-CH10.03	2	58.40	64.20	4,555,200
105	CT7	10	CH04	CT7-CH10.04	2	59.30	64.80	4,625,400
106	CT7	10	CH05	CT7-CH10.05	2	59.30	64.80	4,625,400
107	CT7	10	CH06	CT7-CH10.06	2	59.60	64.40	4,648,800
108	CT7	10	CH07	CT7-CH10.07	1	45.30	49.10	3,533,400
109	CT7	10	CH08	CT7-CH10.08	1	45.30	48.90	3,533,400
110	CT7	10	CH09	CT7-CH10.09	2	59.60	65.30	4,648,800
111	CT7	10	CH10	CT7-CH10.10	3	69.60	76.20	5,428,800
112	CT7	10	CH11	CT7-CH10.11	2	59.60	64.40	4,648,800
113	CT7	10	CH12	CT7-CH10.12	2	59.60	64.40	4,648,800
114	CT7	10	CH14	CT7-CH10.14	3	69.60	76.20	5,428,800
115	CT7	10	CH15	CT7-CH10.15	3	69.60	76.20	5,428,800
116	CT7	10	CH16	CT7-CH10.16	2	50.50	56.00	3,939,000
117	CT7	11	CH01	CT7-CH11.01	1	45.00	49.20	3,510,000
118	CT7	11	CH02	CT7-CH11.02	1	45.30	49.30	3,533,400
119	CT7	11	CH03	CT7-CH11.03	2	58.40	64.20	4,555,200
120	CT7	11	CH04	CT7-CH11.04	2	59.30	64.80	4,625,400
121	CT7	11	CH05	CT7-CH11.05	2	59.30	64.80	4,625,400
122	CT7	11	CH06	CT7-CH11.06	2	59.60	64.40	4,648,800
123	CT7	11	CH07	CT7-CH11.07	1	45.30	49.10	3,533,400
124	CT7	11	CH08	CT7-CH11.08	1	45.30	48.90	3,533,400
125	CT7	11	CH09	CT7-CH11.09	2	59.60	65.30	4,648,800
126	CT7	11	CH10	CT7-CH11.10	3	69.60	76.20	5,428,800
127	CT7	11	CH11	CT7-CH11.11	2	59.60	64.40	4,648,800
128	CT7	11	CH12	CT7-CH11.12	2	59.60	64.40	4,648,800
129	CT7	11	CH14	CT7-CH11.14	3	69.60	76.20	5,428,800
130	CT7	11	CH15	CT7-CH11.15	3	69.60	76.20	5,428,800
131	CT7	11	CH16	CT7-CH11.16	2	50.50	56.00	3,939,000
132	CT7	11A	CH01	CT7-CH11A.01	1	45.00	49.20	3,510,000
133	CT7	11A	CH02	CT7-CH11A.02	1	45.30	49.30	3,533,400
134	CT7	11A	CH03	CT7-CH11A.03	2	58.40	64.20	4,555,200
135	CT7	11A	CH04	CT7-CH11A.04	2	59.30	64.80	4,625,400

TT	TOÀ	TẦNG	CĂN	MÃ CĂN	PN	DT THÔNG THỦY (m2)	DT TIM TUỒNG (m2)	TỔNG GIÁ CHO THUÊ CĂN HỘ/ THÁNG (Đã bao gồm VAT và phí bảo trì 2%)
136	CT7	11A	CH05	CT7-CH11A.05	2	59.30	64.80	4,625,400
137	CT7	11A	CH06	CT7-CH11A.06	2	59.60	64.40	4,648,800
138	CT7	11A	CH07	CT7-CH11A.07	1	45.30	49.10	3,533,400
139	CT7	11A	CH08	CT7-CH11A.08	1	45.30	48.90	3,533,400
140	CT7	11A	CH09	CT7-CH11A.09	2	59.60	65.30	4,648,800
141	CT7	11A	CH10	CT7-CH11A.10	3	69.60	76.20	5,428,800
142	CT7	11A	CH11	CT7-CH11A.11	2	59.60	64.40	4,648,800
143	CT7	11A	CH12	CT7-CH11A.12	2	59.60	64.40	4,648,800
144	CT7	11A	CH14	CT7-CH11A.14	3	69.60	76.20	5,428,800
145	CT7	11A	CH15	CT7-CH11A.15	3	69.60	76.20	5,428,800
146	CT7	11A	CH16	CT7-CH11A.16	2	50.50	56.00	3,939,000
147	CT7	12	CH01	CT7-CH12.01	1	45.00	49.20	3,510,000
148	CT7	12	CH02	CT7-CH12.02	1	45.30	49.30	3,533,400
149	CT7	12	CH03	CT7-CH12.03	2	58.40	64.20	4,555,200
150	CT7	12	CH04	CT7-CH12.04	2	59.30	64.80	4,625,400
151	CT7	12	CH05	CT7-CH12.05	2	59.30	64.80	4,625,400
152	CT7	12	CH06	CT7-CH12.06	2	59.60	64.40	4,648,800
153	CT7	12	CH07	CT7-CH12.07	1	45.30	49.10	3,533,400
154	CT7	12	CH08	CT7-CH12.08	1	45.30	48.90	3,533,400
155	CT7	12	CH09	CT7-CH12.09	2	59.60	65.30	4,648,800
156	CT7	12	CH10	CT7-CH12.10	3	69.60	76.20	5,428,800
157	CT7	12	CH11	CT7-CH12.11	2	59.60	64.40	4,648,800
158	CT7	12	CH12	CT7-CH12.12	2	59.60	64.40	4,648,800
159	CT7	12	CH14	CT7-CH12.14	3	69.60	76.20	5,428,800
160	CT7	12	CH15	CT7-CH12.15	3	69.60	76.20	5,428,800
161	CT7	12	CH16	CT7-CH12.16	2	50.50	56.00	3,939,000
162	CT7	14	CH01	CT7-CH14.01	1	45.00	49.20	3,510,000
163	CT7	14	CH02	CT7-CH14.02	1	45.30	49.30	3,533,400
164	CT7	14	CH03	CT7-CH14.03	2	58.40	64.20	4,555,200
165	CT7	14	CH04	CT7-CH14.04	2	59.30	64.80	4,625,400
166	CT7	14	CH05	CT7-CH14.05	2	59.30	64.80	4,625,400
167	CT7	14	CH06	CT7-CH14.06	2	59.60	64.40	4,648,800
168	CT7	14	CH07	CT7-CH14.07	1	45.30	49.10	3,533,400
169	CT7	14	CH08	CT7-CH14.08	1	45.30	48.90	3,533,400
170	CT7	14	CH09	CT7-CH14.09	2	59.60	65.30	4,648,800
171	CT7	14	CH10	CT7-CH14.10	3	69.60	76.20	5,428,800
172	CT7	14	CH11	CT7-CH14.11	2	59.60	64.40	4,648,800
173	CT7	14	CH12	CT7-CH14.12	2	59.60	64.40	4,648,800
174	CT7	14	CH14	CT7-CH14.14	3	69.60	76.20	5,428,800
175	CT7	14	CH15	CT7-CH14.15	3	69.60	76.20	5,428,800
176	CT7	14	CH16	CT7-CH14.16	2	50.50	56.00	3,939,000
177	CT7	15	CH01	CT7-CH15.01	1	45.00	49.20	3,510,000
178	CT7	15	CH02	CT7-CH15.02	1	45.30	49.30	3,533,400
179	CT7	15	CH03	CT7-CH15.03	2	58.40	64.20	4,555,200
180	CT7	15	CH04	CT7-CH15.04	2	59.30	64.80	4,625,400
181	CT7	15	CH05	CT7-CH15.05	2	59.30	64.80	4,625,400

TT	TOÀ	TẦNG	CĂN	MÃ CĂN	PN	DT THÔNG THỦY (m2)	DT TIM TUỒNG (m2)	TỔNG GIÁ CHO THUÊ CĂN HỘ/ THÁNG (Đã bao gồm VAT và phí bảo trì 2%)
182	CT7	15	CH06	CT7-CH15.06	2	59.60	64.40	4,648,800
183	CT7	15	CH07	CT7-CH15.07	1	45.30	49.10	3,533,400
184	CT7	15	CH08	CT7-CH15.08	1	45.30	48.90	3,533,400
185	CT7	15	CH09	CT7-CH15.09	2	59.60	65.30	4,648,800
186	CT7	15	CH10	CT7-CH15.10	3	69.60	76.20	5,428,800
187	CT7	15	CH11	CT7-CH15.11	2	59.60	64.40	4,648,800
188	CT7	15	CH12	CT7-CH15.12	2	59.60	64.40	4,648,800
189	CT7	15	CH14	CT7-CH15.14	3	69.60	76.20	5,428,800
190	CT7	15	CH15	CT7-CH15.15	3	69.60	76.20	5,428,800
191	CT7	15	CH16	CT7-CH15.16	2	50.50	56.00	3,939,000
192	CT7	16	CH01	CT7-CH16.01	1	45.00	49.20	3,510,000
193	CT7	16	CH02	CT7-CH16.02	1	45.30	49.30	3,533,400
194	CT7	16	CH03	CT7-CH16.03	2	58.40	64.20	4,555,200
195	CT7	16	CH04	CT7-CH16.04	2	59.30	64.80	4,625,400
196	CT7	16	CH05	CT7-CH16.05	2	59.30	64.80	4,625,400
197	CT7	16	CH06	CT7-CH16.06	2	59.60	64.40	4,648,800
198	CT7	16	CH07	CT7-CH16.07	1	45.30	49.10	3,533,400
199	CT7	16	CH08	CT7-CH16.08	1	45.30	48.90	3,533,400
200	CT7	16	CH09	CT7-CH16.09	2	59.60	65.30	4,648,800
201	CT7	16	CH10	CT7-CH16.10	3	69.60	76.20	5,428,800
202	CT7	16	CH11	CT7-CH16.11	2	59.60	64.40	4,648,800
203	CT7	16	CH12	CT7-CH16.12	2	59.60	64.40	4,648,800
204	CT7	16	CH14	CT7-CH16.14	3	69.60	76.20	5,428,800
205	CT7	16	CH16	CT7-CH16.16	2	50.50	56.00	3,939,000
206	CT7	17	CH01	CT7-CH17.01	1	45.00	49.20	3,510,000
207	CT7	17	CH02	CT7-CH17.02	1	45.30	49.30	3,533,400
208	CT7	17	CH03	CT7-CH17.03	2	58.40	64.20	4,555,200
209	CT7	17	CH04	CT7-CH17.04	2	59.30	64.80	4,625,400
210	CT7	17	CH05	CT7-CH17.05	2	59.30	64.80	4,625,400
211	CT7	17	CH06	CT7-CH17.06	2	59.60	64.40	4,648,800
212	CT7	17	CH08	CT7-CH17.08	1	45.30	48.90	3,533,400
213	CT7	17	CH09	CT7-CH17.09	2	59.60	65.30	4,648,800
214	CT7	17	CH10	CT7-CH17.10	3	69.60	76.20	5,428,800
215	CT7	17	CH11	CT7-CH17.11	2	59.60	64.40	4,648,800
216	CT7	17	CH12	CT7-CH17.12	2	59.60	64.40	4,648,800
217	CT7	17	CH14	CT7-CH17.14	3	69.60	76.20	5,428,800
218	CT7	17	CH15	CT7-CH17.15	3	69.60	76.20	5,428,800
219	CT7	17	CH16	CT7-CH17.16	2	50.50	56.00	3,939,000
220	CT7	18	CH01	CT7-CH18.01	1	45.00	49.20	3,510,000
221	CT7	18	CH02	CT7-CH18.02	1	45.30	49.30	3,533,400
222	CT7	18	CH03	CT7-CH18.03	2	58.40	64.20	4,555,200
223	CT7	18	CH04	CT7-CH18.04	2	59.30	64.80	4,625,400
224	CT7	18	CH05	CT7-CH18.05	2	59.30	64.80	4,625,400
225	CT7	18	CH06	CT7-CH18.06	2	59.60	64.40	4,648,800
226	CT7	18	CH07	CT7-CH18.07	1	45.30	49.10	3,533,400
227	CT7	18	CH08	CT7-CH18.08	1	45.30	48.90	3,533,400

TT	TOÀ	TẦNG	CĂN	MÃ CĂN	PN	DT THÔNG THỦY (m2)	DT TIM TUỒNG (m2)	TỔNG GIÁ CHO THUÊ CĂN HỘ/ THÁNG (Đã bao gồm VAT và phí bảo trì 2%)
228	CT7	18	CH09	CT7-CH18.09	2	59.60	65.30	4,648,800
229	CT7	18	CH10	CT7-CH18.10	3	69.60	76.20	5,428,800
230	CT7	18	CH11	CT7-CH18.11	2	59.60	64.40	4,648,800
231	CT7	18	CH12	CT7-CH18.12	2	59.60	64.40	4,648,800
232	CT7	18	CH14	CT7-CH18.14	3	69.60	76.20	5,428,800
233	CT7	18	CH15	CT7-CH18.15	3	69.60	76.20	5,428,800
234	CT7	18	CH16	CT7-CH18.16	2	50.50	56.00	3,939,000
235	CT7	19	CH01	CT7-CH19.01	1	45.00	49.20	3,510,000
236	CT7	19	CH02	CT7-CH19.02	1	45.30	49.30	3,533,400
237	CT7	19	CH03	CT7-CH19.03	2	58.40	64.20	4,555,200
238	CT7	19	CH04	CT7-CH19.04	2	59.30	64.80	4,625,400
239	CT7	19	CH05	CT7-CH19.05	2	59.30	64.80	4,625,400
240	CT7	19	CH06	CT7-CH19.06	2	59.60	64.40	4,648,800
241	CT7	19	CH07	CT7-CH19.07	1	45.30	49.10	3,533,400
242	CT7	19	CH08	CT7-CH19.08	1	45.30	48.90	3,533,400
243	CT7	19	CH09	CT7-CH19.09	2	59.60	65.30	4,648,800
244	CT7	19	CH10	CT7-CH19.10	3	69.60	76.20	5,428,800
245	CT7	19	CH11	CT7-CH19.11	2	59.60	64.40	4,648,800
246	CT7	19	CH12	CT7-CH19.12	2	59.60	64.40	4,648,800
247	CT7	19	CH14	CT7-CH19.14	3	69.60	76.20	5,428,800
248	CT7	19	CH15	CT7-CH19.15	3	69.60	76.20	5,428,800
249	CT7	19	CH16	CT7-CH19.16	2	50.50	56.00	3,939,000
250	CT7	20	CH01	CT7-CH20.01	1	45.00	49.20	3,510,000
251	CT7	20	CH02	CT7-CH20.02	1	45.30	49.30	3,533,400
252	CT7	20	CH03	CT7-CH20.03	2	58.40	64.20	4,555,200
253	CT7	20	CH04	CT7-CH20.04	2	59.30	64.80	4,625,400
254	CT7	20	CH05	CT7-CH20.05	2	59.30	64.80	4,625,400
255	CT7	20	CH06	CT7-CH20.06	2	59.60	64.40	4,648,800
256	CT7	20	CH07	CT7-CH20.07	1	45.30	49.10	3,533,400
257	CT7	20	CH08	CT7-CH20.08	1	45.30	48.90	3,533,400
258	CT7	20	CH09	CT7-CH20.09	2	59.60	65.30	4,648,800
259	CT7	20	CH10	CT7-CH20.10	3	69.60	76.20	5,428,800
260	CT7	20	CH11	CT7-CH20.11	2	59.60	64.40	4,648,800
261	CT7	20	CH12	CT7-CH20.12	2	59.60	64.40	4,648,800
262	CT7	20	CH14	CT7-CH20.14	3	69.60	76.20	5,428,800
263	CT7	20	CH15	CT7-CH20.15	3	69.60	76.20	5,428,800
264	CT7	20	CH16	CT7-CH20.16	2	50.50	56.00	3,939,000
265	CT5	20	CH01	CT5-CH20.01	1	45.60	50.00	3,556,800
266	CT5	20	CH02	CT5-CH20.02	1	47.30	51.40	3,689,400
267	CT5	20	CH03	CT5-CH20.03	2	59.60	65.30	4,648,800
268	CT5	20	CH04	CT5-CH20.04	2	59.40	64.80	4,633,200
269	CT5	20	CH05	CT5-CH20.05	2	59.40	64.80	4,633,200
270	CT5	20	CH06	CT5-CH20.06	2	59.70	64.40	4,656,600
271	CT5	20	CH07	CT5-CH20.07	1	47.30	51.10	3,689,400
272	CT5	20	CH08	CT5-CH20.08	1	47.30	51.00	3,689,400
273	CT5	20	CH09	CT5-CH20.09	2	59.70	65.20	4,656,600

TT	TOÀ	TẦNG	CĂN	MÃ CĂN	PN	DT THÔNG THUỶ (m2)	DT TIM TUỜNG (m2)	TỔNG GIÁ CHO THUÊ CĂN HỘ/ THÁNG (Đã bao gồm VAT và phí bảo trì 2%)
274	CT5	20	CH10	CT5-CH20.10	3	69.70	76.20	5,436,600
275	CT5	20	CH11	CT5-CH20.11	2	59.70	64.40	4,656,600
276	CT5	21	CH01	CT5-CH21.01	1	45.60	50.00	3,556,800
277	CT5	21	CH02	CT5-CH21.02	1	47.30	51.40	3,689,400
278	CT5	21	CH03	CT5-CH21.03	2	59.60	65.30	4,648,800
279	CT5	21	CH04	CT5-CH21.04	2	59.40	64.80	4,633,200
280	CT5	21	CH05	CT5-CH21.05	2	59.40	64.80	4,633,200
281	CT5	21	CH06	CT5-CH21.06	2	59.70	64.40	4,656,600
282	CT5	21	CH07	CT5-CH21.07	1	47.30	51.10	3,689,400
283	CT5	21	CH08	CT5-CH21.08	1	47.30	51.00	3,689,400
284	CT5	21	CH09	CT5-CH21.09	2	59.70	65.20	4,656,600
285	CT5	21	CH10	CT5-CH21.10	3	69.70	76.20	5,436,600
286	CT5	21	CH11	CT5-CH21.11	2	59.70	64.40	4,656,600
287	CT5	21	CH12	CT5-CH21.12	2	59.70	64.40	4,656,600
288	CT5	21	CH14	CT5-CH21.14	3	69.70	76.20	5,436,600
289	CT5	21	CH15	CT5-CH21.15	3	69.70	76.20	5,436,600
290	CT5	21	CH16	CT5-CH21.16	2	59.60	66.70	4,648,800